

Số: 287/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 12 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 155/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Đường M, Phường N, thành phố P, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Ông P, sinh năm 1980

Địa chỉ: Đường L, Phường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định.

Địa chỉ làm việc: Đường K, Phường I, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Bà T và ông P tự nguyện đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 82/2016 do Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố P, tỉnh Phú Yên cấp ngày 19/12/2016.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà T và ông P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông P thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao con chung là trẻ X (sinh ngày 01/02/2017) cho bà T trực tiếp nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông P được quyền đến thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Án phí ly hôn là 150.000 đồng bà T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền bà Trà đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007058 ngày 23/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận D. Hoàn trả lại cho bà T số tiền là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.B;
- Chi cục THA Dân sự Q.B;
- UBND Phường N,
- Tp.T, tỉnh P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tình Duyên